

Họ và tên:
.....
Lớp: 6/.....
Số báo danh:
Phòng kiểm tra:

KIỂM TRA HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2015 – 2016
MÔN: TIN HỌC 6
(Thời gian làm bài 45 phút)

Chữ ký giám thị:
GT 1:
GT 2:
Mã phách:

✂ Đường cắt phách

Chữ ký giám khảo

MÔN: TIN HỌC 6
ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã phách:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Điểm


Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1: Để lưu văn bản trong máy, em sử dụng lệnh nào?

- A. File/Copy. B. File/New. C. File/Save. D. File/Open.

Câu 2: Em sử dụng hai nút nào dưới đây để di chuyển phần văn bản?

- A.  và  B.  và  C.  và  D.  và 

Câu 3: Trong Microsoft Word, chức năng của nút lệnh  trên thanh công cụ định dạng là:

- A. Dùng để chọn màu đường gạch chân. B. Dùng để chọn kiểu chữ nghiêng.
C. Dùng để chọn màu chữ. D. Dùng để chọn cỡ chữ.

Câu 4: Một số thuộc tính định dạng kí tự cơ bản gồm có:

- A. Cỡ chữ và màu sắc. B. Kiểu chữ (Style). C. Phong (Font) chữ. D. Cả 3 phương án.

Câu 5: Thao tác nào dưới đây không phải là thao tác định dạng đoạn văn bản:

- A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng. B. Căn giữa đoạn văn bản.
C. Tăng khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn bản. D. Thụt lề dòng đầu tiên.


Câu 6: Muốn căn giữa văn bản ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

- A.  B.  C.  D. 

Câu 7: Phím Backspace dùng để:

- A. Xóa kí tự ngay sau con trỏ soạn thảo. B. Xóa kí tự ngay trước con trỏ soạn thảo.
C. Dùng để di chuyển từ vị trí này sang vị trí khác D. Dùng để sao chép từ vị trí này sang vị trí khác.

Câu 8: Nút lệnh nào có tác dụng khôi phục trạng thái trước đó (Undo) của văn bản?

- A.  B.  C.  D. 

Câu 9: Các thành phần cơ bản của một văn bản gồm:

- A. Kí tự, dòng, đoạn, trang, ... B. Kí tự, dòng, đoạn.
C. Kí tự, dòng, đoạn, trang. D. Kí tự, dòng, đoạn, trang, lề đoạn văn.

Câu 10: Để định dạng màu chữ ta sử dụng nút lệnh:

- A.  B.  C.  D. 

Câu 11: Để tìm từ trong văn bản ta vào:

- A. File \ Find B. Edit \ File C. Edit \ Find D. Find \ File

Câu 12: Để xem văn bản trên màn hình trước khi in, sử dụng nút lệnh:

- A.  B.  C.  D. 

Câu 13: Thực hiện lệnh File→Page Setup/ Margins, chọn Landscape → OK, nghĩa là:

- A. Chọn trang văn bản hướng nằm ngang. B. Chọn trang văn bản hướng đứng.
C. Chọn trang văn bản. D. Không có đáp án đúng.

Câu 14: Để tạo bảng trong văn bản, em sử dụng nút lệnh:



II. PHÂN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1: (1,0 điểm) Nêu sự giống nhau và khác nhau về chức năng của phím Delete và phím Backspace trong soạn thảo văn bản.

Câu 2: (2,0 điểm) Vận dụng cách gõ văn bản trong Word (kiểu gõ Telex) để gõ hai câu thơ sau:
“Rễ siêng không ngại đất nghèo

PHÒNG GD&ĐT PHÚ LỘC
TRƯỜNG THCS LĂNG CÔ

KIỂM TRA HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2015 – 2016 MÔN: TIN HỌC 6

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM (ĐỀ CHÍNH THỨC)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm) Mỗi câu đúng đạt được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	C	C	B	D	A	A	B	C	A	B	C	B	A	A

II. PHÂN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1	a	Giống nhau: Đều dùng để xóa kí tự	0,5 điểm
	b	Khác nhau: – Phím Delete: Xóa kí tự ngay sau con trỏ soạn thảo – Phím Backspace: Xóa kí tự ngay trước con trỏ soạn thảo	0,5 điểm
2		“Reex sieeng khoong ngaij ddaats ngheof Tre bao nhieeu reex baays nhieeu caanf cuf”	1,0 điểm 1,0 điểm